TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **02**/2025/HS-ST Ngày: 21 – 01 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Như Chiến

2. Bà Lê Hoàng Ngân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 27/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 07/01/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc Đ, tên gọi khác: Còi; sinh ngày 12/02/1988 tại Quảng Trị; nơi thường trú: khu phố A, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trịnghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc D năm 1964 và bà Võ Thị H, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị Mai T sinh năm 1998 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

+ Ngày 03/10/2004, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính với hình thức "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản;

+ Ngày 28/12/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Bản án số 55/2010/HSPT, đã thi hành xong bản án.

Bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 19/10/2024 đến ngày 25/10/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Bị hại: anh Nguyễn Quang K năm 1985, trú tại thôn M, xã T, huyện C, tỉnh

Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Khắc D1, sinh năm 1964 ở khu phố A, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 19/10/2024, Nguyễn Khắc Đ1 khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H4 - 3850 (xe của bố) đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q mẹ bị ốm. Trên đường về Đgặp người bạn rủ đi ra đường 73 nhậu. Đđồng ý và về nhà lấy tiền rồi đi ra đường 73 nhưng do không biết đường nên đi nhầm vào khu vực gần đập thủy lợi T, thôn M, xã T, huyện C, tỉnh Quảng TrịĐchạy xe xuống dưới chân đập thì nghe tiếng máy cưa của người khai thác tràm ở rừng tràm của ông Ngô Viết Q đi bộ đến hỏi đường. Khi đến đoạn đường nhựa đập TĐthấy có nhiều xe mô tô để ở rừng tràm, chìa khoá xe cắm ở ổ điện đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đđi đến xe mô tô Dream, lấy chìa khoá mở cốp nhưng không có tài sản nên đóng lại. Đông thấy xe mô tô biển kiểm soát 74G1-029.94 có túi ni long treo ở khuy móc bên trái xe, bên trong có một điện thoại di động OPPO 3Ax màu đỏ tinh vân, có ốp nhựa dẻo màu đen, Đ2 lấy điện thoại và bỏ đi được khoảng 40m thì anh Nguyễn Quang K1 anh Lê Hữu K2 khai thác tràm phát hiện và tri hô: "Mi đứng lại không". Đông hoảng sợ vứt máy điện thoại di động xuống đất, hai anh K1đuổi đến giữ Đlại sau đó điện thoại cho Công an xã TĐkhai nhận về hành vi phạm tội và giao nộp điện thoại nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐGTS ngày 22/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cxác định: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 3Ax màu đỏ tinh vân, có ốp nhựa dẻo màu đen trị giá: 3.126.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 03/CT - VKSCL ngày 27/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ3 tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 – 12 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3x đã trả lại cho bị hại, bị hại không có ý kiến gì nên không xem xét.

- Về vật chứng và tài sản thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn, Bạc xám đen, BKS 74H4-3850 là tài sản của ông Nguyễn Khắc D1(bố của bị cáo); ông D2 biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông D3 đúng pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận khi thấy xe mô tô của những người khai thác rừng tràm dựng ở ven rừng, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, thấy trên xe mô tô BKS 74G1-029.94 có túi ni long treo ở khuy móc bên trái xe, bên trong có một điện thoại di động OPPO 3Ax màu đỏ tinh vân, có ốp nhựa dẻo màu đen, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt và đi được 40m thì bị anh Nguyễn Quang K1 anh Lê Hữu K2 khai thác tràm phát hiện, bắt giữ. Kết luận định giá thể hiện Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO 3Ax, trị giá: 3.126.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều luật có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, gia đình có hoàn cảnh có khó khăn, mẹ bị ung thư, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tính tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Vì bị cáo không có việc làm nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3x đã trả lại cho bị hại, bị hại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn bạc xám đen, biển kiểm soát 74H4-3850 là tài sản của ông Nguyễn Khắc D1(bố của bị cáo); ông D2 biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông D3 đúng pháp luật.

[7] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ (C) phạm tội: "Trộm cắp tài sản",

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Khắc Đ: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (trừ 18 ngày cải tạo không giam giữ quy đổi từ 06 ngày tạm giữ) thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn áp dụng chế định khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian thi hành cải tạo không giam giữ. (Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự).

Giao bị cáo Nguyễn Khắc Đ4 Ủy ban nhân dân phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trịgiám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; Người QLNVLQ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường 5, tp Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý